TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2017/QĐST- HNGĐ	*Hải An, ngày 11 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 125/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017, của người yêu cầu:

- Anh Đặng Văn N, sinh năm 1986, nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố L, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là: Đường T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng).

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988, nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là: Đường T, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Đường Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Văn N và chị Nguyễn Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đặng V sinh ngày 30/01/2010 cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng; chị D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 (hai

triệu) đồng/tháng kể từ tháng 7/2017 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh N cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị D phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Anh N và chị D xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Đặng Văn N và chị Nguyễn Thị D mỗi người phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước. Anh N và chị D đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006491 và số 0006492 ngày 19/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường T, quận Hải An, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình